

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 11 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Thẩm phán: Ông Phạm Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Ông Đinh Văn Tuyền

Ông Vũ Văn Tu

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Thư ký tại điểm cầu thành phần: Bà **Ninh Thị Thanh P** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Đặng Cao Sơn - Kiểm sát viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông **Tạ Đức V** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024 tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình và điểm cầu thành phần Trại tạm giam **Công an tỉnh N** sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1978 tại **huyện G, tỉnh Ninh Bình**; Nơi cư trú: **thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn C1** và bà **Lý Thị S**; có vợ **Vũ Thị N** (đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 42/2022/QĐCNTTLH ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/10/2023 đến ngày 21/10/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh N** cho đến nay (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Ông **Phan Tiến M** - Luật sư **văn phòng L** thuộc **Đoàn luật sư tỉnh N**.

Địa chỉ: Đường T, phố A, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

- Bị hại: Ông Mai Văn X, sinh năm 1962 (đã chết ngày 15/10/2023)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị P1, sinh năm 1964;

2. Chị Mai Thị Linh T, sinh năm 1988

Đều trú tại: thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

(Chị Mai Thị Linh T ủy quyền cho bà Nguyễn Thị P1 tham gia tố tụng theo biên bản thỏa thuận ngày 31/10/2023), tại phiên tòa có mặt bà P1; vắng mặt chị T.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1982 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C và ông Mai Văn X đều trú tại thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình có nhà ở đối diện nhau, giữa hai gia đình không có mâu thuẫn nhưng cứ mỗi lần C uống rượu say thì lại chửi hàng xóm và gia đình nhà ông X, làm cho gia đình ông X rất bức xúc. Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 15/10/2023, sau khi ăn mỳ tôm và uống rượu C đi ra cổng thì gặp ông X đang cời trôn, mặc quần đùi đứng đó, lúc này trong người ông X cũng có nồng độ cồn, thấy C chửi thì ông X cũng chửi lại và sau đó hai người thách thức đánh nhau, C nói “Mày muốn chết à, bảo bố mày?”, ông X nói “Tao muốn chết đây, xuống đây”, C thách thức “Thích chết không?”, ông X nói “Mày chuẩn bị đồ xuống đây tao cho mày chết luôn”, C nói “Mày cầm súng ra đây”, nói xong C đi về nhà lấy chiếc kéo bằng kim loại dài 20 cm, cán bọc nhựa màu đỏ có 02 đầu nhọn đi ra đường trước cửa nhà ông X, ông X cũng đi vào trong nhà cầm theo 01 chiếc bơm xe đạp bằng kim loại dài 50 cm, đường kính 04 cm đi ra trước cổng. Lúc này có chị Nguyễn Thị D là hàng xóm và chị Mai Thị Linh T là con gái của ông X đứng nói chuyện trước cửa nhà ông X nhìn thấy. Khi C và ông X cầm kéo và bơm đi ra đường thì lao vào đánh nhau, ông X cầm bơm ở tay phải dơ lên vụt vào người C, C giơ tay lên đỡ đồng thời tay phải C cầm kéo đâm nhiều nhát về phía người ông X, trong đó có 01 nhát đâm trúng ngực trái của ông X, vết thương sâu 10 cm gây thủng màng ngoài tim, thủng khối cơ vùng mỏm tim. Nhìn thấy ông X bị đâm chị D và chị T liền chạy đến can ngăn không để hai bên đánh nhau, ông X lấy tay ôm ngực đi vào trong nhà sau đó được người nhà đưa đi cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên ông X đã tử vong trước khi được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh N còn C cầm kéo đi về nhà cất giấu sau đó bị cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N bắt giữ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi của ông Mai Văn X theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định tử thi số 868/KLGĐTT-KTHS ngày 07/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Nguyên nhân chết của ông Mai Văn X mất máu cấp do vết thương thấu tim”. Cơ chế hình thành dấu vết tổn thương trên tử thi Mai Văn X “Vết thương xuyên thấu thành ngực phía trước vào khoang ngực trái do tác động của vật cứng có mũi nhọn gây nên theo cơ chế đâm - chọc”.

Tại Kết luận giám định số 870/KL-KTHS-HH ngày 07/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Trong mẫu máu thu của tử thi Mai Văn X (ký hiệu M1) gửi giám định có cồn (E), nồng độ cồn (E) là 45,855mg/100ml”.

Tại Kết luận giám định ADN số HT629.23/PY-XNSH ngày 20/10/2023 của V1 (Cục Q) kết luận: “Dấu vết trên 01 bơm hơi xe đạp (ký hiệu A2) và trên 01 chiếc kéo bằng kim loại (ký hiệu A5) gửi giám định có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu thu của tử thi Mai Văn X (ký hiệu M1)”.

Tại Kết luận giám định số 843/KL-KTHS-SH ngày 24/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Các mẫu cần giám định ký hiệu A1 (dị vật màu nâu đỏ thu tại hiện trường), A3 (dị vật màu nâu đỏ thu trên đôi dép), A4 (dị vật màu nâu đỏ thu trong lán sửa xe) đều là máu người và đều thuộc nhóm máu O, trùng với nhóm máu của tử thi Mai Văn X”.

*** Kết luận giám định liên quan đến Nguyễn Văn C.**

Tại biên bản đo nồng độ cồn của Công an huyện G, tỉnh Ninh Bình lập ngày 15/10/2023 xác định: “Nguyễn Văn C, sinh năm 1978 trú tại thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,160mg/L”.

Quá trình điều tra xác định từ ngày 19/8/2021 đến ngày 16/9/2021 Nguyễn Văn C đã khám và điều trị chứng rối loạn, loạn thần do sử dụng rượu tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh N.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 76/VBGNQTGD ngày 11/4/2024 của V2 kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Nguyễn Văn C bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi do trực tiếp sử dụng rượu/Hội chứng nghiện rượu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F10.71/F10.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi”.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Văn C hồi 12 giờ 30

phút ngày 15/10/2023 do Công an huyện G, tỉnh Ninh Bình lập xác định: Có vết xước da trên cánh tay phải còn rỉ máu KT (10x01) cm, bên sườn trái có 02 vết xước da KT (02x01) cm, trên lưng có vết xước da KT (03x01) cm. Nguyễn Văn C xác định các vết thương trên được hình thành trong quá trình xô sát với ông Mai Văn X vào ngày 15/10/2023. Ngày 20/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra quyết định trưng cầu giám định số 135/QĐ-CSHS trưng cầu tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của Nguyễn Văn C nhưng C đã viết đơn từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường.

*** Kết quả trích xuất camera thu giữ tại gia đình ông Mai Văn X**

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 15/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành trích xuất dữ liệu trong 02 camera được lắp đặt trong khuôn viên nhà ở của ông Mai Văn X, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trích xuất lưu giữ trong USB nội dung 02 đoạn video gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 185/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 22/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp tin video lưu giữ trong USB gửi giám định. Trích xuất được 09 ảnh mô tả diễn biến liên quan đến vụ án giết người trong tệp tin có tên - 20231015171947.MP4 gửi giám định. Ảnh trích xuất được in và mô tả trong bản ảnh gửi kèm theo kết luận giám định. Sao lưu 02 tệp tin video gửi giám định sang đĩa DVD”. Cụ thể:

- Camera (01) lắp đặt trong nhà sửa xe, được quản lý bằng phần mềm Ezviz cài đặt trên điện thoại di động Galaxy A14 của ông Mai Văn X, lưu giữ đoạn video có tên “6358591890551147605.MP4, độ dài 7, 00 phút 57 giây”. Nội dung đoạn video không có hình ảnh, chỉ có âm thanh là lời nói chửi nhau và thách thức mang hung khí ra đánh nhau giữa C và ông X.

- Camera (02) lắp đặt trong sân chiếu ra cổng nhà ông Mai Văn X được quản lý bằng phần mềm KBVIEN Plus cài đặt trên điện thoại di động Galaxy A14 của ông Mai Văn X, lưu giữ đoạn video có tên “20231015171947.MP4”, độ dài 19, 00 phút 30 giây” và có 09 hình ảnh:

- + Ảnh 01 trang 3 ghi tại thời điểm 11 giờ 22 phút 31 giây, là hình ảnh ông X đang quét sân trước cửa nhà ở;

- + Ảnh 02 trang 4 ghi tại thời điểm 11 giờ 23 phút 12 giây, là hình ảnh ông X đứng giữa cổng tay chỉ sang phía nhà đối diện;

- + Ảnh 03 trang 5 ghi tại thời điểm 11 giờ 24 phút 09 giây, là hình ảnh ông X đang cầm bơm từ trong nhà đi ra cổng;

- + Ảnh 04 trang 6 ghi tại thời điểm 11 giờ 24 phút 12 giây, là hình ảnh ông X cầm bơm vọt về hướng bị can;

- + Ảnh 05, 06, 07 trang 7, 8, 9 ghi tại thời điểm 11 giờ 24 phút 12 giây đến

11 giờ 24 phút 19 giây là hình ảnh ông X cầm bom vệt nhiều lần về hướng bị can, thời điểm này có hình ảnh chị D vào can ngăn.

+ Ảnh 08 trang 10 ghi tại thời điểm 11 giờ 24 phút 35 giây, là hình ảnh ông X ôm ngực đi từ cổng vào nhà, trên ngực và bụng có dị vật màu nâu đỏ.

+ Ảnh 09 trang 11 ghi tại thời điểm 11 giờ 33 phút 45 giây, là hình ảnh của nhiều người hàng xóm đưa ông X ra ô tô màu đen.

*** Trách nhiệm dân sự:**

- Ông Mai Văn X có bố đẻ là ông Mai Xuân U và mẹ đẻ là bà Đặng Thị N1 đều đã chết, hiện tại ông sống cùng vợ là bà Nguyễn Thị P1, sinh năm 1964 và con gái là chị Mai Thị Linh T, sinh năm 1988. Ông X, bà P1 và chị T đều có nghề nghiệp làm ruộng tại thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình và không thuộc diện phải trợ cấp. Thu nhập bình quân của người lao động trên địa bàn xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình là 64.900.000 đồng/người/năm.

- Ngày 31/10/2023, gia đình bà Nguyễn Thị P1 đã có văn bản thỏa thuận cử bà Nguyễn Thị P1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại tham gia tố tụng. Bà Nguyễn Thị P1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường số tiền chi phí cấp cứu, mai táng phí (có giấy tờ, hóa đơn kèm theo) là 56.500.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng.

- Quá trình điều tra gia đình bị cáo Nguyễn Văn C đã bồi thường cho gia đình ông Mai Văn X số tiền 5.000.000 đồng. Xác minh tài sản riêng của Nguyễn Văn C ở địa phương không có, ngôi nhà và đất C đang ở thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn C1 là bố đẻ của bị cáo C.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS NB-P2 ngày 21 tháng 5 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và là người đại diện theo ủy quyền của chị T là bà Nguyễn Thị P1 tại phiên tòa đề nghị xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về phân trách nhiệm dân sự bà Nguyễn Thị P1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho gia đình bà tổng số tiền là 156.500.000 đồng gồm: tiền chi phí mai táng cho ông Mai Văn X số tiền là 56.500.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho bà và chị T là 100.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều

51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn C** từ 17 đến 18 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/10/2023.

Về phần trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo **Nguyễn Văn C** phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại thông qua người đại diện hợp pháp là bà **Nguyễn Thị P1** tổng số tiền 156.500.000 đồng, các khoản tiền cụ thể như sau: Tiền cấp cứu và mai táng phí là: 56.500.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 100.000.000 đồng. Gia đình bị cáo **Nguyễn Văn C** đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo còn phải có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 151.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bơm hơi xe đạp; 01 đôi dép quai hậu nam, màu nâu; 01 kéo bằng kim loại; 01 quần dài màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Văn C**: 01 điện thoại di động Nokia 1203, có lắp sim.

Bị cáo **Nguyễn Văn C** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Văn C** bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, các bản ảnh, đĩa DVD sao lưu 02 tệp tin video và 09 hình ảnh trích xuất kèm theo Kết luận giám định số: 185/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 22/01/2024;

kết luận giám định tử thi số: 868/KLGĐTT-KTHS ngày 07/11/2023 của **Phòng K Công an tỉnh N** kết luận: “Nguyên nhân chết của ông **Mai Văn X** mất máu cấp do vết thương thấu tim”. Cơ chế hình thành dấu vết tổn thương trên tử thi **Mai Văn X** “Vết thương xuyên thấu thành ngực phía trước vào khoang ngực trái do tác động của vật cứng có mũi nhọn gây nên theo cơ chế đâm - chọc” và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ 24 phút ngày 15/10/2023 tại đường **thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình** (trước cửa nhà ông **Mai Văn X**), **Nguyễn Văn C** sau khi uống rượu đã chửi ông **Mai Văn X** nên giữa **C** và ông **X** đã cãi chửi nhau, sau đó cả hai đã thách thức về nhà mang hung khí ra đánh nhau. **C** đi về nhà lấy kéo nhọn bằng kim loại dài 20 cm, ông **C** cũng đi về nhà lấy bơm xe đạp dài 50 cm cầm ra xông vào đánh **C**, **C** dơ tay ra đỡ và cầm kéo tay phải đâm 01 nhát vào ngực trái của ông **X** gây ra vết thương sâu 10 cm xuyên thấu qua cơ liên sườn, gây thủng màng ngoài tim và gây thủng ngoài tim làm ông **X** tử vong. Hành vi nêu trên của **Nguyễn Văn C** phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Điều 123. Tội giết người.

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a)

.....

.....

n) Có tính chất côn đồ,

.....

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật được chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sống là một trong những quyền cơ bản nhất của con người được pháp luật bảo vệ. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, sau khi bị cáo uống rượu đã xảy ra cãi chửi và thách thức nhau với ông **Mai Văn X** nên bị cáo **C** đã sử dụng kéo có lưỡi bằng kim loại, nhọn đầu là hung khí nguy hiểm đâm 01 phát trúng vào vùng ngực trái của ông **X** là vị trí trọng yếu trên cơ thể, hậu quả làm ông **X** chết thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật. Sự việc xảy ra vào thời gian giữa trưa ngày 15/10/2023 tại đường **thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình** nơi có đông dân cư đi lại đã gây tác động xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và yêu

cầu đấu tranh phòng chống tội phạm thấy cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh với mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tại Kết giám định pháp y tâm thần số 76/VBGNQTGD ngày 11/4/2024 của **V2** kết luận: “*Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Nguyễn Văn C bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi do trực tiếp sử dụng rượu/Hội chứng nghiện rượu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F10.71/F10.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi*” nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình”; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng; bố đẻ bị cáo là ông **Nguyễn Văn C1** được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bị nhiễm chất độc hóa học với tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 41-60%; có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã ly hôn, sống một mình; sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại khi sử dụng bom xe đạp để đánh bị cáo trước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo ủy quyền của chị **T** là bà **Nguyễn Thị P1** yêu cầu bị cáo **Nguyễn Văn C** phải bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 156.500.000 đồng gồm: tiền mai táng phí cho ông **Mai Văn X** số tiền là 56.500.000 đồng (bao gồm: đồ thờ, áo khăn, bàn lễ 10.000.000 đồng; đi thiêu trọn gói 9.500.000 đồng; quan quách 13.000.000 đồng; pháp y và xe đưa thi thể về 15.000.000 đồng; đào xây mộ 4.000.000 đồng; phong rập đám hiếu 5.000.000 đồng) và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho bà và con gái là 100.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của bà **P1** là có căn cứ và phù hợp, tại phiên tòa bị cáo cũng nhất trí với yêu cầu của bà **P1** nên cần chấp nhận. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 591 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo **Nguyễn Văn C** phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 156.500.000 đồng, được trừ đi số tiền 5.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại trong quá trình điều tra, bị cáo còn phải có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 151.500.000 đồng.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của ông **Mai Văn X** một số đồ vật sau: 01 bơm hơi xe đạp thân bơm bằng kim loại hình trụ tròn, màu nâu; 01 đôi dép quai hậu nam, màu nâu; thu giữ của bị cáo **Nguyễn Văn C**: 01 kéo có lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa; 01 quần dài màu đen. Xét chiếc kéo là công cụ, phương tiện bị cáo **C** sử dụng vào việc phạm tội, các vật chứng còn lại không có giá trị hoặc không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1203, có lắp sim 0354.083.977 đã thu giữ của **Nguyễn Văn C** quá trình điều tra không phát hiện thấy có nội dung liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý lại để đảm bảo thi hành án.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 357; 468; 584, 585 và 591 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn C** 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/10/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo **Nguyễn Văn C** và gia đình bị hại về việc bị cáo **Nguyễn Văn C** phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại ông **Mai Văn X** thông qua người đại diện hợp pháp là bà **Nguyễn Thị P1** (vợ ông **X**) và chị **Mai Thị Linh T** (con gái ông **X**) số tiền 156.500.000 đồng, bao gồm:

- Tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng tổng số tiền là 56.500.000 đồng
- Tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho 02 người gồm: vợ và 01 con của ông **X** là: 100.000.000 đồng.

Được trừ đi số tiền 5.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại trong quá trình điều tra, bị cáo còn phải có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 151.500.000 đồng (một trăm năm mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bơm hơi xe đạp thân bơm bằng kim loại hình trụ tròn, màu nâu; 01 đôi dép quai hậu nam, màu nâu; 01 kéo có lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa; 01 quần dài màu đen.

- Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Văn C**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1203, có lắp sim 0354.083.977 nhưng tiếp tục quản lý lại để đảm bảo thi hành án.

*(Chi tiết như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).*

4. Án phí: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.575.000 đồng (bảy triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Tuyển

Phạm Thanh Tùng

Bùi Thị Thảo

Nguyễn Ngọc Tuấn

Vũ Văn Tu

Nơi nhận:

- TAND cấp cao: 01 bản;
- VKSND cấp cao: 01 bản;
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 03 bản;
- Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
- Phòng Kiểm tra THA: 04 bản;
- Phòng PC02 Công an tỉnh: 01 bản;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Phòng PC10 Công an tỉnh: 01 bản;
 - Trại tạm giam: 01 bản;
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
 - Bị cáo: 01 bản;
 - Người đại diện hợp pháp bị hại: 02 bản;
 - Lưu hồ sơ: 02 bản;
 - Lưu tòa và HCTP: 02 bản;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

Bùi Thị Thảo

Nơi nhận:

- TAND cấp cao: 01 bản;
- VKSND cấp cao: 01 bản;
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 03 bản;
- Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
- Phòng Kiểm tra THA: 04 bản;
- Phòng PC02 Công an tỉnh: 01 bản;
- Phòng PC10 Công an tỉnh: 01 bản;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Trại tạm giam: 01 bản;
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
 - Bị cáo: 01 bản;
 - Người đại diện hợp pháp bị hại: 02 bản;
 - Lưu hồ sơ: 02 bản;
 - Lưu tòa và HCTP: 02 bản;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

Bùi Thị Thảo